

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2023/TLST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Phan Thị Kim N**, sinh năm 1986; địa chỉ: **ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre**.

- Bị đơn: Bà **Đinh Thị Mỹ H**, sinh năm 1966; địa chỉ: **ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre**.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông **Đỗ Hoàng N1**, sinh năm 1967; địa chỉ: **ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre**.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà **Đinh Thị Mỹ H** và ông **Đỗ Hoàng N1** đồng ý liên đới trả cho bà **Phan Thị Kim N** số tiền hui là 18.500.000 đồng (mười tám triệu năm trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm là: 462.500 đồng (bốn trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng).

Bà **Đinh Thị Mỹ H** và ông **Đỗ Hoàng N1** đồng ý liên đới nộp 231.000 đồng (hai trăm ba mươi một ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà **Phan Thị Kim N** tự nguyện chịu 231.500 đồng (hai trăm ba mươi một ngàn năm trăm đồng). Trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà **Phan Thị Kim N** đã nộp là 525.000 đồng (năm trăm hai mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001706 ngày 12/4/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ

Lách. Bà **N** được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 293.500 đồng (hai trăm chín mươi ba ngàn năm trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Nga